

## NGŨ VĂN 8- TUẦN 1- HK2 NHỚ RỪNG – Thế Lữ

### I. Tìm hiểu chung

#### 1. Tác giả:

- Thế Lữ (1907–1989), tên thật là Nguyễn Thứ Lễ.
- Quê: Bắc Ninh.
- Ông là nhà thơ tiêu biểu cho phong trào Thơ mới chặng đầu (1932 – 1935).

#### 2. Văn bản:

##### a. Xuất xứ, hoàn cảnh sáng tác, thể loại:

- Hoàn cảnh sáng tác, xuất xứ: sáng tác năm 1934, in trong tập “Mấy vần thơ”
- Thể thơ: Tự do

##### b. Đọc, chú thích, bố cục:

- + Đoạn 1+4: con hổ ở trong cũi sắt.
- + Đoạn 2+3: con hổ trong chốn giang sơn hùng vĩ.
- + Đoạn 5: Khao khát giấc mộng ngàn.

### II. Đọc hiểu văn bản

#### 1. Tâm trạng của hổ khi ở trong vườn bách thú

- Gậm: động từ, dùng răng, miệng mà ăn dần, cắn dần từng chút một cách chậm chạp.
- => Sự gặm nhấm đầy uất ức và bất lực của con hổ khi bị mất tự do.
- “Khối cảm hờn” gọi cho ta có cảm giác như trông thấy sự căm hờn có hình khối rõ ràng. Căm hờn, uất ức vì bị mất tự do.
- Gậm: ĐT, Khối: danh từ
- Gậm = ngậm; Khối= mối-> mức độ biểu cảm kém đi.
- Tư thế nằm: Tình thế buông xuôi bất lực, ngày đêm gậm nhấm nỗi căm hờn.
- Nghệ thuật: đối lập giọng điệu chán chường, sử dụng ĐT mạnh, danh từ hóa tính từ.
- Hoàn cảnh: bị giam cầm trong cũi sắt.
- Tâm trạng: uất ức, sự buông xuôi, bất lực.
- Khi bị nhốt, hổ tỏ thái độ:

+ Khinh ghét con người gọi họ là lũ “ngạo mạn, ngẩn ngơ”.

+ Nỗi nhục bị biến thành trò chơi lạ mắt tầm thường (Giương mắt bé giễu...)

+ Bất bình vì bị ở chung cùng “bọn gấu dở hơi, cặp báo vô tư lự”.

- Hổ có tâm trạng như vậy vì: hổ là chúa sơn lâm, chúa tể của muôn loài, giờ bị xem thường như những kẻ thấp kém địa vị, song quan trọng hơn nó đau xót cho lũ gấu, báo không biết được nỗi nhục nhân tù hãm.

#### Nỗi nhớ tiếc quá khứ của hổ - Nỗi nhớ thời oanh liệt

- Hổ nhớ tới những ngày oanh liệt trong chốn giang sơn hùng vĩ của nó.
- Cảnh lâm sơn: Bóng cả, cây già, tiếng gió gào ngàn, giọng nguồn hét núi, khúc trường ca dữ dội...
- Nhận xét cách dùng từ ngữ: Điệp từ “vói”, các động từ chỉ đặc điểm của hành động “gào, hét”, những DT, TT phong phú => Cảnh đại ngàn xưa kia lớn lao, phi thường, mạnh mẽ và hoang vu, bí ẩn.
- Hình ảnh chúa tể hiện lên: “Bước chân... cả muôn loài”.
- => Tư thế dũng dạc, đường hoàng, oai phong, lẫm liệt với tâm trạng hài lòng.
- Từ “quắc” là động từ, cực tả ánh mắt dữ dội đủ sức chế ngự muôn loài của chúa sơn lâm.

- Nhận xét nghệ thuật :

+ So sánh: tâm thân của chúa sơn lâm với sóng biển (liên tưởng độc đáo và rất đẹp) làm nổi bật vẻ đẹp và sức mạnh của con hổ

+ Sử dụng các từ ngữ gợi tả hình dáng.

+ Nhịp thơ ngắn, uyển chuyển, giọng điệu hùng tráng, dữ dội.

- Con hổ nhớ lại những kỉ niệm:

Những đêm vàng bên bờ .....

Ngày mưa chuyên bốn ...

Bình minh cây xanh nắng .....

Những chiều lênh láng máu...

- Đoạn 3: có thể coi như một bộ tranh tứ bình đẹp lộng lẫy. Bối cảnh là cảnh núi rừng hùng vĩ, tráng lệ với con hổ uy nghi làm chúa tể.

+ Đó là cảnh “đêm vàng bên bờ suối” hết sức diễm ảo với hình ảnh con hổ “say mồi đứng tan” đầy lãng mạn, diễm ảo.

+ Đó là cảnh “ngày mưa chuyên...” với hình ảnh con hổ mang dáng dấp đế vương đang yên lặng ngắm giang sơn của mình.

+ Đó là cảnh “bình minh cây xanh nắng gội” tung bừng, chan hòa ánh sáng, rộn rã tiếng chim đang ca hát cho chúa sơn lâm ngủ.

+ Đó là hình ảnh chúa sơn lâm đang khao khát chờ đợi bóng đêm để mặc sức tung hoành nơi vương quốc rộng lớn, đầy bí ẩn của mình.

- Biện pháp nghệ thuật:

+ Điệp từ “ta” thể hiện khí phách ngang tàng làm chủ.

+ Điệp từ “nào đâu, đâu những” câu cảm thán, câu hỏi tu từ cuối bài diễn tả nỗi nhớ tiếc quá khứ khôn nguôi.

+ Hình ảnh ẩn dụ “đêm vàng”: đêm trăng sáng mọi vật như được nhuộm màu vàng, ánh trăng như tan chảy trong không gian.

=> Diễn tả thắm thía nỗi nuôi tiếc quá khứ vàng son.

### **Niềm khao khát giấc mộng ngàn của hổ**

- Tâm trạng uất hận, ghét vì có sự đối lập giữa cảnh hiện tại và cảnh trong quá khứ.

-> Bộc lộ trực tiếp nỗi tiếc nhớ cuộc sống chân thật, tự do. Đó là một bi kịch lớn.

=> Thể hiện khát vọng được sống chân thật cuộc sống của mình, trong xứ sở của mình. Đó là khát vọng giải phóng, khát vọng tự do.

### **LUYỆN TẬP**

Để khắc họa chân dung của con hổ, tác giả đã sử dụng thành công thủ pháp tương phản?

Hãy chỉ ra các thủ pháp tương phản đối lập ấy

- Có hai cảnh tượng đối lập chính chi phối cấu trúc bài thơ

Hiện tại (Đoạn 1-4)	Quá khứ (Đoạn 2-3)
- Vườn bách thú : bị giam cầm - Thực tại tầm thường, nhân tạo => Thái độ căm ghét	- Núi non hùng vĩ, tự do vẫy vùng - Gắn với mộng tưởng về thế giới đẹp đẽ của thiên tạo => Khao khát ước mơ

## BÀI 19 – CÂU NGHI VẤN

- Các câu nghi vấn:
- + Sáng ngày người ta đâm u có đau lắm không?
- + Thế làm sao u cứ khóc mãi mà không ăn khoai?
- + Hay là u thương chúng con đói quá?
- Đặc điểm hình thức:
- + Có chứa từ ngữ dùng để hỏi: “Không”, “làm sao”, “hay” ...
- + Cuối câu có dấu (?)
- Chức năng: dùng để hỏi.

### Bài tập 1:

- a. Chị khát tiền suu đến mai phải không?
  - b. Tại sao con người lại phải khiếm tốn như thế?
  - c. Văn là gì? Chương là gì?
  - d. Chú mình muốn cùng tớ đùa vui không?
- Đùa trò gì?
  - Hừ...Hừ...Cái gì thế?
  - Chị Cốc béo xù đứng trước nhà ta đây hả?

### Bài tập 2:

- Căn cứ vào đặc điểm hình thức.  
Chứa từ “hay” chỉ quan hệ lựa chọn.  
Cuối câu có dấu (?)
- Căn cứ vào chức năng: dùng để hỏi.
- Không thể thay từ “hay” bằng từ “hoặc” bởi từ “hoặc” chỉ quan hệ lựa chọn nhưng không mang rõ chức năng hỏi.

### Bài tập 3:

- Không thể
- Vì đó không phải là câu nghi vấn.

### Bài tập 4 :

- Hình thức
- + giống: cùng sử dụng dấu ? cuối câu
- + khác nhau: cặp từ nghi vấn dùng để hỏi đã chưa không.
- ý nghĩa:
- a. hỏi thăm sức khỏe của thời hiện tại, không biết trước đó tình trạng sức khỏe của người được hỏi như thế nào.
- b. hỏi thăm sức khỏe hiện tại nhưng người hỏi biết rõ trước đó người được hỏi có tình trạng sức khỏe không tốt

### Bài tập 5 :

- a. Bao giờ anh đi Hà Nội?  
Bao giờ đứng ở đầu câu: hỏi về thời điểm sẽ thực hiện hành động đi.
- b. Anh đi Hà Nội bao giờ?  
Bao giờ đứng ở cuối câu: hỏi về thời gian đã diễn ra hành động đi.

### Bài tập 6:

- a. Chiếc xe này bao nhiêu ki-lô-gam mà nặng thế?

Câu nghi vấn này đúng và người hỏi đã tiếp xúc với sự vật, hỏi để biết trọng lượng chính xác của sự vật đó.

*b. Chiếc xe này giá bao nhiêu mà rẻ thế?*

Câu nghi vấn này sai vì người hỏi chưa biết giá chính xác của chiếc xe thì sẽ không phân biệt được mắc hay rẻ được.